

Cải thiện chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm thu hút vốn đầu tư tại tỉnh Đồng Tháp

LÊ VĂN VŨ*
NGUYỄN KHẮC HIẾU**

Trong nhiều năm liền, chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Đồng Tháp luôn ở nhóm 5 tỉnh, thành phố có thứ hạng đứng đầu cả nước và khu vực vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Mặc dù vậy, Tỉnh vẫn còn một số hạn chế về chính sách đầu tư, thủ tục hành chính... cần khắc phục. Bài viết tập trung phân tích tình hình cải thiện chỉ số PCI tỉnh Đồng Tháp nhằm chỉ ra những thành tựu và một số điểm còn hạn chế, từ đó, đưa ra một số giải pháp để Đồng Tháp tiếp tục duy trì và giữ vững vị thế về chỉ số PCI.

THỰC TRẠNG

Về điểm số và thứ hạng PCI tỉnh Đồng Tháp so với các tỉnh trong vùng ĐBSCL và trong phạm vi cả nước giai đoạn 2016-2019

Biểu đồ 1 cho thấy, từ năm 2016 đến năm 2019, PCI của Đồng Tháp luôn ở nhóm 5 tỉnh, thành phố có thứ hạng đứng đầu cả nước và đứng đầu vùng ĐBSCL. Đồng Tháp là địa phương duy nhất trên cả nước có mức độ cải thiện về môi trường đầu tư kinh doanh rất ổn định và tăng dần qua các năm. Điều này cũng làm nổi bật được vai trò chỉ đạo, năng lực điều hành của các cấp chính quyền Tỉnh trong lĩnh vực phát triển kinh

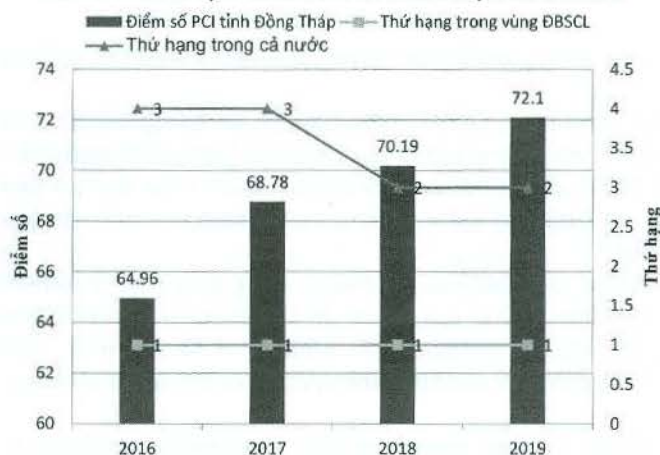
tế - xã hội ngày càng được hoàn thiện, sẵn sàng đáp ứng được nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Về các chỉ số thành phần cấu thành PCI

Số liệu Bảng và Biểu đồ 2 cho thấy, một cách tổng thể, từ năm 2016 đến 2019, điểm số của các chỉ số cấu thành PCI của tỉnh Đồng Tháp có thay đổi, nhưng ở mức rất ít, nhất là điểm số của các chỉ số thành phần tạo ra hình thập giác tương đối đầy đặn hơn. Điều này cho thấy, khía cạnh của môi trường đầu tư kinh doanh được các doanh nghiệp đánh giá cân bằng hơn. Năm 2019, ngoài 8/10 chỉ số thành phần tăng so với năm 2016, thì vẫn còn có 2/10 chỉ số giảm điểm, cụ thể là chỉ số Gia nhập thị trường (giảm 2,61 điểm) và Chi phí thời gian (giảm 1,29 điểm).

Nếu xét năm 2019 so với năm 2018, Đồng Tháp có 6/10 chỉ số thành phần tăng điểm, như: Tính minh bạch; Chi phí không chính thức; Cạnh tranh bình đẳng; Tính năng động; Đào tạo lao động; Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự. Tuy nhiên, có đến 4/10 chỉ số thành phần có số điểm được đánh giá giảm, như: Gia nhập thị trường (giảm 1,07 điểm); Tiếp cận đất đai (giảm 0,12 điểm); Chi phí thời gian (giảm 0,50 điểm); Hỗ trợ doanh nghiệp (giảm 0,01 điểm) và Đào tạo lao động (giảm 1,25 điểm). Nhìn chung, các chỉ số

BIỂU ĐỒ 1: ĐIỂM SỐ VÀ THỨ HẠNG PCI TỈNH ĐỒNG THÁP SO VỚI CÁC TỈNH TRONG VÙNG ĐBSCL VÀ TRONG PHẠM VI CẢ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016-2019



Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

*, ** TS., Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

cấu thành PCI của tỉnh Đồng Tháp đều ở mức điểm khá cao và đều có sự tăng giảm hàng năm, nhưng mức thay đổi của điểm số là không lớn.

Biểu đồ 3 cho thấy, có 3 chỉ số thành phần PCI tỉnh Đồng Tháp năm 2019 có số điểm thấp cần tiếp tục hoàn thiện, bao gồm: Gia nhập thị trường (6,37 điểm), Hỗ trợ doanh nghiệp (6,76 điểm) và Đào tạo lao động (6,56 điểm). Các chỉ số được đánh giá cao nhất, bao gồm: Chi phí thời gian (8,4 điểm) và Tính năng động (8,37 điểm), cũng như Cạnh tranh bình đẳng (8,1 điểm).

Đánh giá chung

Trong những năm vừa qua, UBND Tỉnh và các sở, ban, ngành của tỉnh Đồng Tháp đã luôn nỗ lực nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các doanh nghiệp và nhà đầu tư. Tỉnh Đồng Tháp đã đạt được một số kết quả như sau:

Một là, có những chuyển biến rõ rệt trong cải cách thủ tục hành chính

UBND Tỉnh, các sở, ban, ngành đều đã thành lập trang web riêng và hiện đang hoạt động rất tốt. Qua đó, các nhà đầu tư có thể dễ dàng tìm hiểu về các thủ tục hành chính, các thông tin quan trọng về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Ngoài ra, trên trang web của Sở Kế hoạch và Đầu tư còn công bố rộng rãi quy hoạch chung của Tỉnh, quy hoạch chi tiết từng vùng để nhà đầu tư có cơ hội lựa chọn dự án thuận lợi nhất. Năm 2019, có đến 79% doanh nghiệp đồng ý quan điểm “UBND Tỉnh rất năng động và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh”, có đến 87% đồng ý “Vướng mắc của doanh nghiệp được tháo gỡ kịp thời qua đối thoại”, cũng như 100% “Khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp được chính quyền quan tâm và giải quyết”, 100% doanh nghiệp cảm thấy “Hài lòng” với cách giải quyết của chính quyền Tỉnh [3].

Hai là, kết quả cải thiện PCI góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Tỉnh. Nhờ môi trường đầu tư được liên tục cải thiện, đáp ứng được yêu cầu phát triển, các thành phần kinh tế đã chủ động tự tin trong việc phân bổ vốn vào sản xuất, kinh doanh, qua đó góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Ba là, thu hút đầu tư trên địa bàn Tỉnh được đẩy mạnh. Trong năm qua, Tỉnh đã

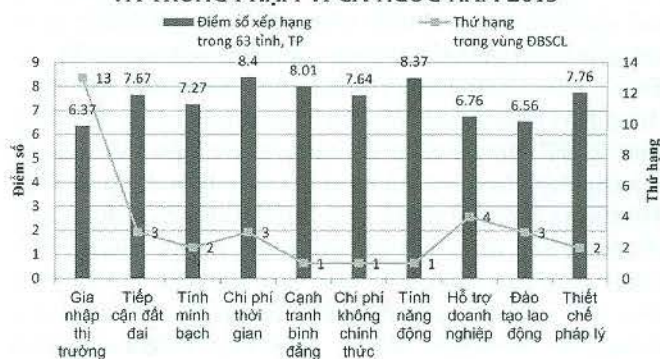
BẢNG: ĐIỂM SỐ CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN PCI CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP GIAI ĐOẠN 2016-2019

TT	Chỉ số thành phần/năm	2016	2017	2018	2019
1	Gia nhập thị trường	8,98	8,30	7,44	6,37
2	Tiếp cận đất đai	6,57	7,61	7,79	7,67
3	Tính minh bạch	6,92	7,25	6,93	7,27
4	Chi phí thời gian	9,69	9,69	8,90	8,40
5	Cạnh tranh bình đẳng	6,62	5,67	7,87	8,01
6	Chi phí không chính thức	6,86	6,86	7,42	7,64
7	Tính năng động	6,26	6,96	7,81	8,37
8	Hỗ trợ doanh nghiệp	5,49	6,70	6,77	6,76
9	Đào tạo lao động	5,66	6,96	7,81	6,56
10	Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	6,77	7,10	7,50	7,76

BIỂU ĐỒ 2: ĐIỂM SỐ CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN PCI CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP GIAI ĐOẠN 2016-2019



BIỂU ĐỒ 3: THỨ HẠNG CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN PCI CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP TRONG VÙNG ĐBSCL VÀ TRONG PHẠM VI CẢ NƯỚC NĂM 2019



Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

tổ chức nhiều hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp, mời các chuyên gia kinh tế chia sẻ kinh nghiệm, tư vấn về khởi nghiệp, như: Chương trình tập huấn “Khởi sự doanh nghiệp”; Hội thảo “Đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và Hoạt động đầu tư khởi nghiệp”; chương trình “Kết nối doanh nghiệp khởi nghiệp và Nhà đầu tư”; tổ chức nhiều hội nghị thu hút đầu tư để các doanh nghiệp tại các địa phương có thể giao lưu, mở rộng hợp tác, liên kết tạo hiệu quả cao trong sản xuất, kinh doanh, như: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, làm việc và liên kết hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các địa phương có



Đồng Tháp
phát triển nông nghiệp
công nghệ cao,
kết hợp du lịch
sinh thái

tiềm năng trong nước (TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng...) và ngoài nước (Prây veng, Ban-tia-miên-chay - Campuchia; tỉnh Hà Nam - Trung Quốc; Sa-na-van - Lào; một vài tỉnh ở Myanmar), Đài Loan, Hàn Quốc, Hà Lan, Nga... Bên cạnh đó, Tỉnh đã tạo lập nhiều kênh tiếp nhận thông tin, duy trì tổ chức họp mặt doanh nghiệp định kỳ để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động. Thành lập Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp và Khởi nghiệp Tỉnh để trực tiếp tư vấn về quy trình thủ tục, các chính sách tín dụng cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, qua đó đã góp phần hun đúc tinh thần khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh của người dân trên địa bàn Tỉnh.

Bốn là, kết quả cải thiện PCI góp phần nâng cấp và hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Tỉnh. Hệ thống quốc lộ trên địa bàn Tỉnh đã được nâng cấp mở rộng, đạt tiêu chuẩn, như: Quốc lộ 54, Quốc lộ 80 cơ bản hoàn chỉnh, đã hoàn thành tuyến tránh TP. Sa Đéc. Quốc lộ 30 đoạn Tiền Giang - TP. Cao Lãnh đang được Bộ Giao thông Vận tải đầu tư, nâng cấp theo hình thức BOT (dự án đã triển khai, tuy nhiên đến nay đã tạm ngưng, do thay đổi đối tác trong liên danh BOT)... Hệ thống đường huyện và giao thông nông thôn cũng đã được đầu tư nâng cấp, mở rộng, bê tông hóa, nhựa hóa các tuyến đường huyện và đường xã hiện có; ưu tiên đầu tư các tuyến đầu nối các tuyến đường huyện, đường xã theo quy hoạch. Đến nay, trên toàn Tỉnh, đường giao thông kết nối đến các trung tâm hành chính cấp xã đi được bằng ô tô các mùa trong năm, có 47/119 xã đạt tiêu chí số 2 về giao thông.

Hệ thống kênh mương nội đồng, đê bao, cống điều tiết, trạm bơm điện phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng năm được Tỉnh và cấp huyện quan tâm đầu tư, đã hoàn thành nạo vét, mở rộng các kênh trục thoát lũ, kiểm soát lũ.

Hệ thống trường học ở các cấp của ngành giáo dục ngày càng được củng cố và phát triển đáp ứng yêu cầu giáo dục - đào tạo ở địa phương, đặc biệt ứng phó với điều kiện thời tiết thay đổi, như: bão, lũ lụt...; đến nay, toàn Tỉnh có 698 trường học mầm non, phổ thông...

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc cải thiện PCI tỉnh Đồng Tháp vẫn còn một số hạn chế, cụ thể như sau:

(i) *Về các chính sách đầu tư.* Tỉnh mình bạch chưa cao, cơ quan quản lý chưa công khai đầy đủ các loại thủ tục hành chính; hồ sơ giấy tờ để thực hiện thủ tục hành chính, quá trình hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện còn thiếu tính rõ ràng, đôi khi còn giải quyết theo cảm tính.

Doanh nghiệp không được cung cấp thông tin đầy đủ trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Khả năng tiếp cận các tài liệu đôi lúc còn khó khăn. Các doanh nghiệp ít có cơ hội được tham gia với Tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm hay các chiến lược phát triển kinh tế dài hạn.

Các trang thông tin của Tỉnh vẫn còn thiếu nhiều thông tin phục vụ cho doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp phải dựa vào mối quan hệ hoặc chi trả thêm chi phí để có được danh mục các dự án đầu tư hoặc kế hoạch phân bổ vốn hoặc giao kế hoạch hàng năm.

(ii) *Về thủ tục hành chính.* Hiện nay, công tác cải cách hành chính công mặc dù đã được UBND và các sở, ban, ngành cùng phối hợp thực hiện, song công tác thực hiện còn chậm, thiếu hiệu quả và thiếu đồng bộ. Chất lượng nền hành chính công còn thấp, theo đánh giá của cả người dân và doanh nghiệp. Tư duy, tác phong làm việc chậm đổi mới, môi trường đầu tư chưa đủ sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Năng lực hoạt động của hệ thống chính trị vẫn còn nhiều hạn chế; công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ còn chậm, trình độ, năng lực của cán bộ còn nhiều bất cập, nhất là cán bộ cơ sở.

Trong một số lĩnh vực, thủ tục hành chính vẫn còn bất cập, chồng chéo, không hợp lý, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp. Mô hình cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong một số lĩnh vực còn lúng túng, hình thức, chưa thực sự hợp lý; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong một số trường hợp còn thiếu nhất quán, thiếu đồng bộ. Chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật về thủ tục hành chính chưa cao, chưa sát thực tế, chưa cụ thể. Việc hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính còn nhiều hạn chế, bất cập; công tác thông tin, tuyên truyền, vận động thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính chưa rộng rãi, chưa đi vào chiều sâu.

(iii) Về nguồn nhân lực. Hiện nay, chất lượng nguồn nhân lực của Tỉnh còn thấp, số lao động được đào tạo, ý thức kỷ luật chưa cao, tư duy về nền kinh tế thị trường chưa rõ nét... Đây là một trở ngại lớn trong sự phát triển của Tỉnh. Công tác quy hoạch mạng lưới các trường, trung tâm đào tạo nghề của Tỉnh vẫn còn chưa có sự liên kết chặt chẽ với yêu cầu của nhà tuyển dụng lao động.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Thứ nhất, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Thời gian tới, tỉnh Đồng Tháp cần làm tốt công tác tổ chức và cán bộ, đổi mới tư duy, phương pháp và quy trình tuyển dụng, đề bạt và xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, coi đây là khâu quan trọng nhất. Tiếp tục rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách trên cơ sở các cơ chế, chính sách được Chính phủ phê duyệt ưu đãi cho Đồng Tháp, nhằm thu hút vốn đầu tư để phát triển trong giai đoạn tới.

Thực hiện phân cấp, phân quyền, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát,

tập trung vào các lĩnh vực đất đai, khai thác, chế biến, cổ phần hóa doanh nghiệp và cấp phép đầu tư, xây dựng cơ bản, xuất nhập khẩu... Tiếp tục bám sát thực hiện cải cách hành chính theo lộ trình của Chính phủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; chống lãng phí, đẩy lùi tham nhũng.

Tỉnh nên chú trọng đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính một cách hiệu quả theo cơ chế một cửa, tiêu chuẩn ISO, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đi liền với hoàn thiện quy chế quản lý nhà nước ở cấp cơ sở, phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo và đào tạo lại, đào tạo đáp ứng tình hình hội nhập mới.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, chính sách trong hoạt động đầu tư

Để tăng cường thu hút vốn đầu tư, Đồng Tháp cần tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, ưu đãi đầu tư, đẩy mạnh cải cách hành chính, nỗ lực giải phóng mặt bằng để các dự án đầu tư nhanh chóng triển khai. Tập trung cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là công tác cấp giấy chứng nhận đầu tư. Cần triển khai thực hiện theo cơ chế "một cửa" để các dự án được giải quyết đúng thời gian quy định, các dự án sớm được cấp giấy phép đầu tư.

Tỉnh cần xác định rõ công tác quy hoạch luôn đi trước một bước, nhanh chóng hoàn thành điều chỉnh quy hoạch nhiều ngành, nhiều lĩnh vực. Đồng thời, kịp thời điều chỉnh cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn phù hợp với Luật Đầu tư, nhất là Luật Đầu tư công và các nghị định, hướng dẫn thi hành. Chính sách ưu đãi đầu tư phải được cập nhật thường xuyên trên trang web của Sở Kế hoạch và Đầu tư và trang thông tin của Tỉnh để các nhà đầu tư có thể tiếp cận thông tin nhanh chóng và đưa ra các quyết định đầu tư kịp thời.

Thứ ba, phát triển nguồn nhân lực tại địa phương

Tỉnh cần rà soát nhu cầu nguồn nhân lực và các lĩnh vực cần thu hút lao động. Tăng cường gắn kết mối quan hệ giữa các cơ sở đào tạo với nhà tuyển dụng nhằm tiếp tục đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực khi cung cấp cho thị trường lao động. Coi việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực của Tỉnh là một trong những yêu cầu cần phải coi trọng và cốt lõi trong quá trình đào tạo. Bên cạnh đó, Tỉnh cũng cần đẩy mạnh thu hút chuyên gia, những người có trình độ chuyên môn cao về làm việc trên địa bàn Tỉnh. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UBND tỉnh Đồng Tháp (2018, 2019). *Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và 2019*
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp (2017, 2018, 2019, 2020). *Báo cáo phân tích PCI của Đồng Tháp các năm, từ 2016 đến 2019*
3. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2006-2020). *Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh các năm, từ 2005 đến 2019*
4. Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp (2020). *Niên giám Thống kê tỉnh Đồng Tháp năm 2019*, Nxb Thống kê